

Tin Nhan Company Limited meets FSC's Controlled Wood standard?

8th March 2024

We are carrying out an audit of Tin Nhan Company Limited located in Lot A2, A3, Phú Tài Industrial Park, Trần Quang Diệu Ward, Quy Nhơn City, Bình Định Province, Vietnam to see if their operations comply with FSC's [Controlled Wood](#) standard (FSC-STD-40-005 V3-1). We are writing to you to ask if you know of any reason why their operations would not meet this standard.

Controlled Wood is wood that meets minimum requirements and that can therefore be mixed with FSC wood and used in products with an FSC Mix label. In particular, the wood must not be:

- harvested illegally.
- harvested in violation of traditional and civil rights.
- harvested from forests with a high conservation value that is threatened by management activities.
- harvested from forests being converted to plantations or non-forest use.
- from forests in which genetically modified trees are planted.

We will carry out our audit on 6th May 2024. Here is how you should comment, if you wish to do so:

- When? You should send comments to us before or during the audit.
- How? You can comment by .
 - Meeting with a Preferred by Nature staff member in person.
 - Phone to Mr. Nguyen Van Hau, Preferred by Nature staff member from Viet Nam office. Their phone number are +84909310722
 - Writing to Mr. Nguyen Van Hau at at Floor 12th, Citilight Tower, 45 Vo Thi Sau, Da Kao, District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam.
 - Email to Mr. Nguyen Van Hau at hnguyen@preferredbynature.org
 - In person by arranging to meet with Mr. Nguyen Van Hau
- If you want your comments to be confidential please notify us when you submit the comments.

If you provide comments, we will provide feedback to you within 30 days of the audit.

Tin Nhan Company Limited has written a summary document that lists:

- the risks they have identified that they may source unacceptable wood
- the measures they implement to mitigate those risks.

We have attached this summary document to this letter.

If you wish to dispute any aspect of this forest certification process or the decision we reach as to whether this company meets the Controlled Wood standard, you can access our Dispute Resolution Policy at <https://preferredbynature.org/dispute-resolution-policy>

Thank you for any help you are able to provide.

If you have any recommendations for contacting other stakeholders that may have an interest in providing comments on this company and audit, we would also gladly receive these from you.

Yours sincerely,



Nguyen Van Hau
Forestry Supply Chain Specialist

CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SINH HỌC TÍN NHÂN có đáp ứng tiêu chuẩn Gỗ được Kiểm soát FSC?

Ngày 8 tháng 3 năm 2024

Chúng tôi đang tiến hành đánh giá CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SINH HỌC TÍN NHÂN tại địa chỉ Lô A2, A3, KCN Phú Tài, P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định để xem liệu hoạt động của Công ty này có phù hợp với tiêu chuẩn Gỗ được Kiểm soát của Hội đồng Quản trị Rừng FSC (Phiên bản 3-1) hay không. Chúng tôi gửi thư này đến Quý vị để hỏi xem Quý vị có biết lý do nào mà hoạt động của Công ty này không đáp ứng được tiêu chuẩn này hay không.

Gỗ được kiểm soát là gỗ đáp ứng một số yêu cầu tối thiểu và do đó có thể trộn với gỗ FSC và được sử dụng trong các sản phẩm có nhãn FSC Mix. Cụ thể, gỗ không được:

- khai thác trái phép.
- khai thác khi vi phạm các quyền truyền thống và dân sự.
- khai thác từ rừng có giá trị bảo tồn cao đang bị đe dọa bởi các hoạt động quản lý.
- khai thác từ rừng được chuyển thành rừng trồng hoặc cho các mục đích khác.
- từ rừng có trồng cây biến đổi gen.

Chúng tôi sẽ tiến hành đánh giá vào ngày 06 tháng 05 năm 2024. Dưới đây là cách để gửi ý kiến hay bình luận, nếu Quý vị muốn:

- Thời điểm: Quý vị cần gửi ý kiến cho chúng tôi trước hoặc trong ngày đánh giá
- Cách thức: Quý vị có thể gửi ý kiến bằng cách sau:
 - Gặp trực tiếp nhân viên của Preferred by Nature trước hoặc trong quá trình đánh giá.
 - Điện thoại cho người phụ trách của Preferred by Nature: Nguyễn Văn Hậu, +84909310722
 - Gửi thư tới Văn phòng Preferred by Nature tại địa chỉ: NEPCON Vietnam, Lầu 12, Citilight Tower, 45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - Gửi email tới nhân viên của Preferred by Nature: Nguyễn Văn Hậu, hnquyen@preferredbynature.org
- Nếu Quý vị muốn ý kiến của Quý vị được bảo mật, vui lòng thông báo cho chúng tôi khi Quý vị gửi ý kiến.

Nếu Quý vị gửi ý kiến cho chúng tôi, chúng tôi sẽ gửi phản hồi cho Quý vị trong vòng 30 ngày kể từ ngày đánh giá.

CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SINH HỌC TÍN NHÂN đã soạn tài liệu tóm tắt liệt kê:

- những rủi ro liên quan đến nguồn gỗ không được chấp nhận
- các biện pháp mà họ đã đề xuất để giảm thiểu những rủi ro đó.

Chúng tôi xin đính kèm tài liệu tóm tắt theo thư này.

Nếu Quý vị có ý kiến khiếu nại về bất kỳ vấn đề nào trong quá trình chứng nhận này hoặc về quyết định của chúng tôi liên quan đến việc đáp ứng tiêu chuẩn Gỗ được Kiểm soát của công ty này, Quý vị có thể tham khảo Chính sách Giải quyết Tranh chấp của chúng tôi tại www.preferredbynature.org.

Chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của Quý vị.

Trân trọng,



Nguyễn Văn Hậu
Cán bộ Chương trình Lâm Nghiệp

FSC Controlled Wood Due Diligence System Public Summary



1. General information

Organisation name:	Tin Nhan Company Limited
FSC certificate code:	NC-COC-056308 NC-CW-056308
Organisation's DDS contact person:	Do Thi Thu Trang
DDS prepared/assisted by:	The DDS was developed by Tin Nhan Company Limited
Date last reviewed/updated (by the organisation):	30.07.2023

2. Suppliers

Participating site	Non-certified material type sourced	Exact number of suppliers	Supplier type(s)	Average no. of tiers in the supply chains	Approximate or exact number of sub-suppliers
Tin Nhan Company Limited	Round wood acacia spp and Eucalyptus spp.	53	Household	1	0

3. Supply areas

Supply area	Controlled wood category	Reference to risk assessment used	Risk designation
-------------	--------------------------	-----------------------------------	------------------

- Binh Dinh Province: Van Canh District, Tay Son District, Phu Cat District, Phu My District - Phu Yen Province: Song Cau, Dong Xuan District - Quang Nam Province: Tien Phuoc, Hiep Duc, Bac Tra Mi District - Quang Ngai Province: Binh Son, Ba To District	1	Risk assessment is used according to FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Specified Risk
	2	Risk assessment is used according to FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Specified Risk
	3	Risk assessment is used according to FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Specified Risk
	4	Risk assessment is used according to FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Specified Risk
	5	Risk assessment is used according to FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Low Risk

4. Risk assessment and mitigation

4.a Risk mitigation for the origin of the material

Supply area:		
Indicator	Control Measures	Findings from field verification if undertaken as a control measure
Controlled wood category 1. Illegally harvested wood		
1.1 Land tenure and management rights	• The company conducts an internal assessment at least once a year. • Check land use rights or equivalent evidence/lease contracts to determine land use rights. • Business licenses for suppliers are company-owned. • On-site inspections are conducted to determine exploitation on the forest owner's property (including logging, mining, etc. - at least one household in each district, conducted in all districts within the material sourcing area that the company purchases from). • Consultation with relevant parties.	• Tín Nhân has an internal assessment planned for September 2023. All households supplying raw materials to Tín Nhân possess Land Use Rights Certificates (Red Book) or have been approved by local authorities to use forest land in accordance with Vietnamese law. The sample taken to verify according to formula $\sqrt{\text{total supply unit}} * 0,8 + 5$ will be applied. The list of households whose land use certificates have been verified includes:

□ Continuous risk reduction and control measures are implemented throughout the company's material sourcing process to ensure that items classified as "Identified Risks" in FSC-CNRA-VN V1-0 EN are categorized as "Low Risks" for the material sourcing area and that there are no mixed risks in the supply chain.

-

1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi, Land Use Certificate: H: 485155
 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi, Land Use Certificate: AE 245700
 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Land Use Certificates: BL 593986 and CR 808719
 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định, Land Use Certificates: BN 730207 and V 445746
 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên, Land Use Certificate: CH 000 59
 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định, Land Use Certificates: BĐ 879557 and BĐ 879474
 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam, Land Use Certificate: O 838550
 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam, Land Use Certificate: BD 560702
 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định, Land Use Certificate: BG 587725
 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định, Land Use Certificates: CT694418 and BL 528201
 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam, Land Use Certificate: V 699651
- No violations were found during the on-site verification of these 11 households. Clear boundaries for forest exploitation within the rightful forest ownership were observed.
 - Local government interviews were conducted to verify the land transfer status and any land use

		rights conflicts in the locality. No boundary disputes or land issues were reported on the land owned by these forest-growing households. Conclusion: Low risk.
1.2 Concession licenses	Low Risk in FSC-CNRA-VN V1-0	
1.2 Management and harvesting planning	Low Risk in FSC-CNRA-VN V1-0	
1.4 Harvesting permits	The exploitation dossier is carried out in accordance with the requirements of Circular No. 27/2018/TT-BNNPTNT, which is now Circular No. 26/2022/TT-BNNPTNT."	- Circular No. 27/2018/TT-BNNPTNT, which is now Circular No. 26/2022/TT-BNNPTNT, is applied to monitor the timber exploitation dossier from the forest. The company has controlled the timber exploitation permits of forest growers by establishing ownership documents for forestry land and timber exploitation dossiers in accordance with Circular No. 26/2022/TT-BNNPTNT, to ensure that the timber source from the supplying areas complies with the requirements of Vietnamese law and FSC standards. For example: - Contract No. PC01/2023-HĐKT (02/05/2023) between Tín Nhân and supplier Phạm Cà, Land Use Certificate No. BG 965289, weighing receipt No. 23050401010 (05/04/2023) for 7,810 kg of

		Eucalyptus, forest product inventory sheet 23/01 dated 05/04/2023 accompanied by the weighing receipt. - Contract No. PLH01/2023-HĐKT (29/04/2023) between Tín Nhân and supplier Phan Long Hùng, Land Use Certificate No. H: 485155, weighing receipt No. 23040101002 (04/01/2023) for 15,800 kg of acacia round wood, forest product inventory sheet 23/01 dated 04/01/2023 accompanied by the weighing receipt. - No violations were found during the on-site verification (Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi provinces). Conclusion: Low risk."
1.5 Payment of royalties and harvesting fees	N/A	
1.6 Value added taxes and other sales taxes	- Forestry companies adhere to taxes and fees according to laws, such as VAT, CIT, PIT, etc. - Households are exempt.	Households engaged in forest cultivation are exempt from taxes. Conclusion: Not applicable to households."
1.7 Income and profit taxes	- Forestry companies adhere to taxes and fees according to laws, such as VAT, CIT, PIT, etc. - Households are exempt.	Households engaged in forest cultivation are exempt from taxes. Conclusion: Not applicable to households."

1.8 Timber harvesting regulations	● Low Risk in FSC-CNRA-VN V1-0	Low Risk
1.9 Protected sites and species	● Consultation with local authority to prove that no protected sites and species harvested or damaged by harvesting operation. ● Site verification	● Consultation with local authorities has indicated that the areas where acacia or Eucalyptus trees are cultivated do not include areas or species that need protection from harvesting activities. ● On-site inspections of the forest harvesting activities conducted by the 11 households also revealed that the harvesting areas consist of acacia forests, with no areas falling under protected zones or species that require protection from harvesting. List of on-site inspections: 1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn , Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam

		9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Conclusion: Low risk.
1.10 Environmental requirements	• Site verification to ensure the environmental requirements are being complied with in practice. • Provisions on environmental protection planning • Chemicals using shall be minimised	• The raw material areas purchased in the provinces of Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, and Quảng Ngãi have been randomly inspected during the harvesting process to monitor any potential negative environmental impacts. List of on-site inspections: 1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn , Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam

		9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam • The forest owners understand and commit to complying with restrictions on the use of pesticides, plant protection chemicals, which must be within the allowed list and controlled. Conclusion: Low risk.
1.11 Health and Safety Requirements.	• Safety and health regulations shall be followed, and all required safety equipment shall be used and observed at harvesting site • Interviews with staff and contractors shall confirm that legally required protective equipment is required/provided by the organization.	• The on-site inspections at the 11 forest plots of the households, along with interviews conducted on-site, have shown that both the forest owners and laborers, including those involved in harvesting, transportation, and forest planting, understand and adhere to the use of labor protection measures. They also comply with safety and health regulations at the site. List of on-site inspections: 1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên

		6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Conclusion: Low risk.
1.12 employment	Legal • Check employment contract • Check the salaries shall be paid for forest workers and check if it done directly or not • Check minimum and maximum age of personnel working for harvesting activities and hazardous work.	• The laborers involved in forest-related activities are considered temporary workers, with work periods of fewer than 15 days per month and not continuous. There are no formal labor contracts, and the labor arrangements are made verbally between the laborers and employers. These activities comply with the labor laws of Vietnam. • The average daily wage for a worker ranges from 300,000 to 350,000 VND, depending on the nature of the work. • The age range of laborers involved in harvesting and transportation activities is from 18 to 60 years old. No violations were found during the on-site inspections. List of on-site inspections:

		1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn , Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Conclusion: Low risk.
1.13 Customary rights	• N/A	
1.14 Free prior and informed consent	• N/A	

1.15 Indigenous people's rights	• N/A	
1.16 Classification of species, quantities, qualities	• Low Risk in FSC-CNRA-VN V1-0	
1.17 Trade and Transport	• Check if the species, volumes and product types shall be traded legally. • Check if all required transport documents shall exist and be documented.	• The company purchases timber from acacia and Eucalyptus plantations in the form of roundwood, with the purchase quantity specified in contracts signed between the company and households. • The transportation documentation from the forest to the company includes a timber dispatch sheet, which is handed over to the company at the weighing station. • The company conducts random vehicle inspections, checks the driver's license, and verifies the vehicle registration for validity. • The wood is transported to the company, and the company conducts inspections at the weighing station for the following documents: timber dispatch sheet, weighing receipt. Example contracts: • Contract number PC01/2023-HĐKT (02/05/2023) between Tín Nhân and supplier Phạm Cà, with land certificate number BG 965289, weighing receipt number

		23050401010 (05/04/2023) for 7.810 kg of Eucalyptus timber. Timber dispatch sheet 23/01 dated 05/04/2023, with vehicle license plate number 79C-02318, and driver Phạm Ngọc Hưng. Contract number PLH01/2023-HĐKT (29/04/2023) between Tín Nhân and supplier Phan Long Hùng, with land certificate number H: 485155, weighing receipt number 23040101002 (04/01/2023) for 15.800 kg of acacia roundwood. Timber dispatch sheet 23/01 dated 04/01/2023, with vehicle license plate number 77C-05961, and driver Đoàn Hồng Hà. Conclusion: No mixing risk during transportation and delivery to the factory.
1.18 Offshore trade and transfer pricing	Stakeholder consultation	The company purchases raw materials from domestic suppliers, so this risk does not apply to the company. Conclusion: Low risk.
1.19 Custom regulations	Stakeholder consultation	The company has controlled all documents related to the export process, including export invoices, packing list, certificates of origin, timber species names, and customs declaration forms. Conclusion: Low risk.
1.20 CITES	Stakeholder consultation	The verified material source during the harvesting process is acacia and eucalyptus plantations, and

- Site verification if species will buy is in CITES list species or not

there are no species listed under CITES found during the on-site verification.

List of on-site verification:

1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi
 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi
 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định
 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định
 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên
 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định
 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam
 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam
 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định
 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định
 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam
- No negative feedback received during the consultation process.

Conclusion: Low risk.

1.21	Legislation requiring due diligence/ due care procedures	N/A	
Controlled wood category 2. Wood harvested in violation of traditional and human rights			
2.1	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.		Low risk
2.2	● Building a labor usage policy ● Interviewing workers to assess their awareness of labor laws and compliance with regulations ● Consulting relevant parties ● Seeking expert opinions	● The company's labor usage policy, updated on January 2, 2020, describes the following: ○ Not employing child labor. ○ Providing HSE (Health, Safety, and Environment) training for workers. ○ Ensuring safety, health, and environmental compliance for workers. ○ Complying with payment and other benefits for workers as regulated by the government. ● No violations were found during interviews with company and forest owners. The harvesting is done by their families with support from neighbors. ● There were no negative comments received from relevant consulting parties such as the Labor Union of Binh Dinh, Phu Yen, Quang Nam, Quang Ngai. ● The opinion of the expert (Ms. Nguyen Huong Giang) has been considered. Conclusion: Low risk.	
2.3	The harvesting area is not located in highland regions, and the risk, as determined by CNRA, is low. However, Tín Nhân applies a risk prevention approach and implements measures such as: ● consulting stakeholders ● seeking expert opinions.	● No negative opinions were received from consulting relevant parties and the local community.	

		The expert opinion of Ms. Nguyễn Hương Giang has been considered. Conclusion: Low risk.
Controlled wood category 3. Wood from forests in which high conservation values are threatened by management activities		
3.1	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.	Low risk.
3.2	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.	Low risk.
3.3	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.	Low risk.
3.4	- Consulting with relevant stakeholders - Seeking expert opinions - Conducting on-site observations and checks regarding soil erosion	- Consulted with forestry officials regarding important water sources in Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, and Quảng Ngãi provinces. - Forest exploitation does not affect the ecosystem of the region. - Consulted with local authorities to establish clear boundaries between plantation forests and eco-tourism areas. Localities have implemented protective and conservation measures. - Expert opinion (Mr. Đỗ Văn Nhân) has been considered. - No soil erosion observed. - No violations found during on-site inspections in Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, and Quảng Ngãi provinces. List of on-site verification: - Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi - Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi

		3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Conclusion: Low risk.
3.5	The extraction area is not situated in highland regions, and according to the CNRA assessment, the risk is deemed low. Nevertheless, Tín Nhân has adopted a proactive risk prevention approach and implemented various measures, including: ● Consultation with relevant stakeholders. ● Incorporation of expert opinions and advice into their risk mitigation strategy.	● No negative feedback has been received from consultations with relevant stakeholders and the local community. ● Additionally, the expert opinion provided by Ms. Nguyễn Hương Giang has been thoroughly reviewed. Conclusion: Low risk.
3.6	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.	Low risk
Controlled wood category 4. Wood from forests being converted to plantations or non-forest use		

4.1	• Checked land use rights and equivalent evidence/Examined lease contracts for land use rights verification • Conducted on-site inspections to confirm wood harvesting locations • Consulted with stakeholders for additional information	• All supplying households have either Land Use Rights Certificates (Red Books) or local government approval for forest land use in accordance with Vietnamese law. • The list of households with checked land rights includes: 1. Phan Long Hùng, Address: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi, Land Use Rights Certificate: H: 485155 2. Phạm Văn Tim, Address: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi, Land Use Rights Certificate: AE 245700 3. Nguyễn Thành Tiến, Address: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Land Use Rights Certificates: BL 593986 and CR 808719 4. Trương Đình Nghĩa, Address: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định, Land Use Rights Certificates: BN 730207 and V 445746 5. Võ Thanh Quốc, Address: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên, Land Use Rights Certificate: CH 000 59 6. Huỳnh Phá Hùng, Address: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định, Land Use Rights Certificates: BĐ 879557 and BĐ 879474 7. Huỳnh Ngọc Tân, Address: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam, Land Use Rights Certificate: O 838550 8. Dư Văn Bá, Address: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam, Land Use Rights Certificate: BD 560702 9. Nguyễn Hào, Address: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định, Land Use Rights Certificate: BG 587725
-----	---	--

		10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Address: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định, Land Use Rights Certificates: CT694418 and BL 528201 11. Nguyễn Văn Truyền, Address: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam, Land Use Rights Certificate: V 699651 • No violations were found during the on-site inspections of the 11 households mentioned above, and clear boundaries were observed for harvesting in the respective forest areas. • There were no negative comments received during consultations with relevant parties. Conclusion: Low risk
Controlled wood category 5. Wood from forests in which genetically modified trees are planted		
5.1	Low risk according to FSC-CNRA-VN V1-0.	Acacia or Eucalyptus are not genetically modified species, it can be concluded that the risk is low.

4.b Risk assessment and mitigation for mixing in the supply chain

Participating site	Supply chain type	No. of tiers	Risk of mixing	Control measures	Findings from field verification if undertaken as a control measure
Tin Nhan Company Limited	53 households	1	• Risks of mixing occur during harvesting • Risks of mixing occur during transportation from the forest to the factory	• Identify location, boundaries, and species. • Notify local authorities of the estimated location and volume of daily harvesting, as well as the start time of the harvest. • Conduct on-site inspections and consultations with relevant parties beforehand. • Approve batches and participate in the supply chain of each batch from suppliers.	• Before harvesting, the company has undertaken the following steps to minimize the risk of mixing: • The company identified the location, boundaries, and species to be harvested. • Forest owners informed local authorities about the planned harvesting activities, including the estimated location and daily volume, as well as the start time.

				● Create a timber harvesting statement with confirmation from the operator/forest owner, including information such as vehicle numbers and transporters. This list must accompany the shipment during transportation. ● Monitor and conduct regular or surprise inspections to determine daily harvesting volumes and ensure they are within the designated harvesting area.	● The company directly purchases timber from households engaged in forest planting. ● The company conducted on-site inspections at 11 households and consulted with relevant stakeholders in advance. ● The Committee of Certification (COC) approved each batch and actively participated in the supply chain from suppliers. ● During harvesting, the wood is loaded onto vehicles, and a timber harvesting statement is created with confirmation from the operator/forest owner. This statement includes information such as vehicle numbers and transporters and must accompany the shipment during transportation. ● The company deployed monitoring officers for regular or surprise inspections to verify daily harvesting volumes and ensure they fall within the designated harvesting area. Conclusion: There is no risk of mixing detected in the harvesting process.
--	--	--	--	---	--

5. Technical experts used in the development of control measures

List all technical experts used for developing control measures.

If none were required or used, delete table and write “N/A, technical experts were not required”.

Name	License/Registration #	Qualification	Scope of service	Source of information
Đỗ Văn Nhân Phone: 0914834800 Email: dovannhan1974@gmail.com	Qualifications: Master's in Forestry at Lâm nghiệp University, Ph.D. candidate in Forest Ecology and Biodiversity at Utrecht University, the Netherlands.	Forestry	Consultation: Provided information and control measures related to the rights of indigenous people and conservation values.	N/A
Nguyễn Hương Giang	Master's degree from the University of Auckland, International Labor Organization (ILO) Officer for Enhancing Awareness in Vietnam.	Labor rights	Consultation: Advised on the promotion of labor rights, including rights defined in the ILO's Fundamental Principles and Rights at Work in the workplace.	N/A

6. Stakeholder consultation processes

Summarise all stakeholder consultation processes that you have conducted, including information on:

If no stakeholder consultation processes were required or used, state “N/A, stakeholder consultation not required”

Supply area	Relevant controlled wood category	List of stakeholder groups invited to participate	Summary of comments received from stakeholders	Description of how stakeholder comments were taken into account	Justification for concluding that the material sourced from the area was low risk
Binh Dinh Province: Van Canh	Category 1, 2, 3, and 4	1. Hoang Huy Tuan, Ph.D.	There are no disputes among households.	Provide feedback to the individual with	Forest owners are households who have proven that

District, Tay Son District, Phu Cat District, Phu My District Phu Yen Province: Song Cau, Dong Xuan District Quang Nam Province: Tien Phuoc, Hiep Duc, Bac Tra Mi District Quang Ngai Province: Binh Son, Ba To District	(1.1, 1.9, 1.18, 1.19, 1.20, 2.2, 2.3, 3.4, 3.5, and 4.1)	2. Center for Education and Development (CED) 3. Centre for Research and Consultancy on NRC and SD (CRCSD) 4. Centre for Rural Development in Central Vietnam (CRD) 5. Centre for Sustainable Rural Development (SRD) 6. Forest Trends Vietnam 7. FSC Regional Office Asia & Pacific 8. People and Nature Reconciliation (PanNature) 9. Training Centre for Sustainable Forest Management and Forest Certification 10. Tropenbos International Viet Nam 11. WWF Vietnam 12. People and Forests (RECOFTC Viet Nam) 13. Vietnam Administration of Forestry (VNFOREST) 14. SGS Vietnam 15. Forest Product Association Binh Dinh 16. Binh Dinh Provincial Labor Union 17. Phu Yen Provincial Labor Union 18. Dak Lak Provincial Labor Union 19. Gia Lai Provincial Labor Union 20. Quang Nam Provincial Labor Union 21. Quang Ngai Provincial Labor Union 22. Thua Thien Hue Provincial Labor Union 23. Binh Dinh Department of Agriculture and Rural Development 24. Phu Yen Department of Agriculture and Rural Development 25. Dak Lak Department of Agriculture and Rural Development	- Household owners do not need to report to the local authorities about planting and harvesting, as they comply with the regulations of Circular No. 27/2018/BNN&PTNT. - Local functional agencies have disseminated and guided people on safe harvesting and environmental protection regulations, and the non-use of harmful substances. - There is no unauthorized logging activity in the planted forest areas of households. Households in the area are guided by local authorities on providing employment services and vocational training. - Local authorities have clear policies and regulations to encourage forest planters to establish	complaints within a two-week period. - Conduct verification procedures (e.g., on-site verification and/or document storage) for complaints deemed valid by the company within two months from the date of receipt. - Determine remedial actions by suppliers and measures for enforcing supplier compliance if a complaint has been assessed and confirmed as valid. If remedial actions cannot be determined and/or enforced, relevant materials and/or suppliers will be excluded. - Notify relevant parties of the resolution results. - Maintain records of the complaint and actions taken.	their logging and selling activities are legal, comply with current government regulations, along with verified opinions from government agencies, local authorities, forest protection agencies, and households. - Local authorities have clear policies and guidelines to encourage local forest growers to build a well-managed economy to generate income for sustainable development in the province. - Tin Nhan has implemented the management measures mentioned in section 4 and no violations have been detected to date. Therefore, the wood sources have a low risk according to the requirements of
---	---	--	---	---	--

	26. Quang Ngai Department of Agriculture and Rural Development 27. Quang Nam Department of Agriculture and Rural Development 28. Gia Lai Department of Agriculture and Rural Development 29. Thua Thien Hue Department of Agriculture and Rural Development 30. Le Van Loi - Labor Representative 31. Ngo Hoang Nam - Chairman of Quy Nhon City 32. Nguyen Van Hung - Chairman of Phu Cat District, Binh Dinh 33. Phan Chi Hung - Chairman of Tay Son District, Binh Dinh 34. Le Van Lich - Chairman of Phu My District, Binh Dinh 35. Luong Dinh Tien - Chairman of Van Canh District 36. Nguyen Huu Tu - Chairman of Dong Xuan District 37. Pham Ngoc Thach - Chairman of M'Drak District 38. Le Van Long - Chairman of K'Rong Bong District 39. Nguyen My Quang - Head of Phu Cat District Labor Union 40. Nguyen Van Dong - Head of Quy Nhon Customs Department 41. Tran Van Phuc - Director of Binh Dinh Department of Agriculture and Rural Development 42. Dinh Van Lung - Provincial Ethnic Affairs Committee Chairman of Binh Dinh	traditional rights of local people. ● In the forests planted by households, there are no highly conservation-valued species. ● Acacia trees are mainly planted in the forest areas of households, and there are no genetically modified trees. ● Forest owners always comply with the state's regulations during the harvesting process and prepare harvesting records as required by Vietnamese law.		FSC-STD-40-005 - V3.1. Conclusion: The materials sourced from these areas have a low risk.
--	--	--	--	--

		43. H Yâo Knul - Provincial Ethnic Affairs Committee Chairman of Dak Lak 44. Truong Van Phuong - Provincial Ethnic Affairs Committee Chairman of Phu Yen 45. Nguyen Manh Hung - Head of Binh Dinh Provincial Labor Union 46. Nguyen Cong Bao - Chairman of Dak Lak Provincial Labor Union 47. Le Duc Sau - Deputy Chief of the Provincial Forest Protection Department of Binh Dinh 48. Tay Son District Forest Protection Unit 49. Van Canh District Forest Protection Unit 50. Phu My District Forest Protection Unit 51. Phu Cat District Forest Protection Unit 52. Hiep Duc District Forest Protection Unit 53. Bac Tra My District Forest Protection Unit 54. Binh Son District Forest Protection Unit 55. Ba To District Forest Protection Unit 56. Kong Chro District Forest Protection Unit 57. Dak Po District Forest Protection Unit Consulting with suppliers: 58. Phan Long Hung 59. Pham Van Rin 60. Pham Nam Viet 61. Pham Quang Mai 62. Pham Van Tim 63. Pham Trung Truong 64. Nguyen Thanh Tien 65. Truong Dinh Nghia 66. Nguyen Xuan Ly 67. Vo Thanh Quoc			
--	--	---	--	--	--

		68. Pham Ca 69. Nguyen Ngoc N 70. Huynh Ngoc Tan 71. Nguyen chau 72. Nguyen Huu Tung 73. Dinh Van Ha 74. Nguyen Thi Hoa 75. Nguyen Tai 76. Du Van Lap 77. Tran Hien 78. Nguyen Huu Nam 79. Nguyen Van Tao 80. Huynh Pha Hung 81. Nguyen Thi Bieu 82. Phan Van An 83. Pham Cong Den 84. Nguyen Hao 85. Nguyen Ngoc Toan 86. Nguyen Tan Cam 87. Ho Xuan Hoa 88. Doan Thanh Linh 89. Tran Van Thanh 90. Tran Binh 91. Nguyen Cong Van 92. Nguyen Thi Ngoc Chi 93. Tran Dinh Thanh 94. Thai Tan Dung 95. Luong Van Nam 96. Du Van Ba 97. Lam Van Hiep 98. Tran Dinh Hien 99. Huynh Van Luan 100. Nguyen Hung 101. Vo Phat 102. Tran Dinh Dong			
--	--	--	--	--	--

		103. Nguyen Luyen			
		104. Nguyen Thuong			
		105. Nguyen Van Truyen			
		106. Pham Dinh Tuan			
		107. Do Van Tung			
		108. Nguyen Tan Van			
		109. Vo Van Chi			
		110. Huynh Hue			

7. Complaints procedure

We welcome feedback, comments, or complaints from relevant parties regarding the controlled wood responsibility system of NLSH Tín Nhân Co., Ltd. Please contact us via mail, email, or phone. We commit to monitoring and providing feedback on contributions within two weeks.

Tin Nhan Company Limited has established a complaint and dispute resolution mechanism that includes the following steps:

- a) Confirmation of receiving the complaint;
- b) Notification of the relevant parties about the complaint procedure and providing feedback to the complainant within two weeks;
- c) Forwarding complaints related to identified risks in the FSC risk assessment to the responsible authority (For NRA: As stated in the NRA, for CNRA: as stated in the FSC);
- d) Conducting a preliminary assessment to determine whether the evidence provided in the complaint is valid or invalid by evaluating the evidence with the risk of using materials from unacceptable sources;
- e) Dialoguing with the complainant to resolve valid complaints before taking further action;
- f) Forwarding significant complaints to the certification body and FSC national office for the supply region within two weeks of receiving the complaint. Information on the steps that the organization must take to resolve the complaint, as well as prevention approaches, will be used with the complaint;
- g) Utilizing a preventive approach to continue sourcing from related material supply sources while the complaint is pending, including a description of the company's preventive approach when there is a complaint.

If a complaint is pending and considered significant (according to section 7.2 d in the standard), and effective corrective actions (according to sections 7.2 h-k) have not been applied, the following steps will be taken:

- h) Conduct a verification procedure (e.g., field verification and/or document storage location verification) for complaints assessed as valid by the company, within two months of receiving them;
- i) Determine corrective actions of suppliers and measures to enforce the supplier's implementation if a complaint has been assessed and confirmed as valid. If corrective actions cannot be determined and/or enforced, the related materials and/or suppliers will be excluded;
- j) Verify whether the suppliers have taken corrective actions and whether they are effective;
- k) Exclude related materials and suppliers if no corrective actions have been taken;
- l) Inform the complainant, certification body, and relevant FSC national office of the complaint's outcome and any actions taken to resolve it, and keep related copies of correspondence; and
- m) Record and keep records of all complaints received and actions taken.

Name: Nguyễn Lưu Duyên

Position: FSC Material Control Officer

Responsible for coordinating the dispute resolution process, including the steps described above.

We encourage relevant parties to provide feedback related to wood control measures to improve the controlled wood responsibility system of Tin Nhan Company Limited. We commit to reviewing feedback and responding to relevant parties within two weeks. Please contact:

Tin Nhan Company Limited

Address: Lot A2, A3, Phú Tài Industrial Park, Trần Quang Diệu Ward, Quy Nhơn City, Bình Định Province.

Ms. Đỗ Thị Thu Trang

Phone: 0981 494 929

Email: trang.do@ayobiomass.com

Bản Tóm Tắt Hệ thống Trách nhiệm Giải trình Gỗ Có Kiểm Soát FSC

1. Thông tin chung

Tên Công ty:	CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SINH HỌC TÍN NHÂN
Mã chứng chỉ FSC:	NC-COC-056308 NC-CW-056308
Thông tin liên hệ về DDS tại tổ chức:	Đỗ Thị Thu Trang
DDS được chuẩn bị/hỗ trợ bởi:	DDS được phát triển bởi Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân
Ngày xét duyệt/cập nhật lần cuối (bởi công ty)	30.07.2023

2. Những nhà cung cấp

Cơ sở của công ty	Loại nguyên liệu không có chứng nhận được mua	Số lượng chính xác những nhà cung ứng	Loại nhà cung cấp	Số cấp trung bình trong chuỗi cung ứng	Số chính xác hoặc ước lượng các nhà cung cấp phụ
Công ty TNHH NLSH Tín Nhân	Gỗ tròn keo, bạch đàn	53	Hộ gia đình trồng rừng	1	0

3. Vùng nguyên liệu

Vùng nguyên liệu	Loại gỗ có kiểm soát	Tham khảo đánh giá rủi ro được sử dụng	Phân loại rủi ro
	1	Đánh giá rủi ro được sử dụng theo FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Rủi ro xác định

Tỉnh Bình Định: Huyện Vân Canh, huyện Tây Sơn, huyện Phù Cát, huyện Phù Mỹ	2	Đánh giá rủi ro được sử dụng theo FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Rủi ro xác định
	3	Đánh giá rủi ro được sử dụng theo FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Rủi ro xác định
Tỉnh Phú Yên: TX Sông Cầu, Huyện Đồng Xuân	4	Đánh giá rủi ro được sử dụng theo FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Rủi ro xác định
Tỉnh Quảng Nam: huyện Tiên Phước, huyện Hiệp Đức, huyện Bắc Trà Mi	5	Đánh giá rủi ro được sử dụng theo FSC-CNRA – VN V1-0 EN	Rủi ro thấp
Tỉnh Quảng Ngãi: huyện Bình Sơn, Huyện Ba Tơ			

4. Đánh giá rủi ro và giảm thiểu rủi ro

4.a Giảm thiểu rủi ro đối với nguồn gốc nguyên liệu

Vùng nguyên liệu:		
Các đề mục	Các biện pháp kiểm soát	Kết quả kiểm tra thực địa đã được thực hiện như một biện pháp kiểm soát
Hạng mục gỗ có kiểm soát 1. Gỗ khai thác trái phép		
1.1 Quyền quản lý và sử dụng đất	- Công ty tiến hành đánh giá nội bộ mỗi năm ít nhất 1 lần - Kiểm tra Quyền sử dụng đất hoặc bằng chứng tương đương/Các hợp đồng thuê mướn nhằm xác định quyền sử dụng đất - Giấy phép kinh doanh đối với nhà cung cấp là công ty - Kiểm tra tại hiện trường nhằm xác định việc khai thác trên phần thuộc sở hữu của chủ rừng (bao gồm chặt hạ, khai thác.- tối thiểu 1 hộ trên mỗi huyện, thực hiện trên tất cả các huyện trong vùng nguyên liệu mà công ty thu mua..) - Tham vấn các bên liên quan ☐ Các biện pháp kiểm soát giảm thiểu rủi ro được thực hiện liên tục trong suốt quá trình Công ty thu mua nguyên liệu để đảm bảo các hạng mục có “ Rủi ro xác định” trong FSC-CNRA-VN V1-0 EN thành “ Rủi ro thấp” cho vùng nguyên liệu và không có rủi ro trộn lẫn trong chuỗi cung ứng.	- Tín Nhân có kế hoạch đánh giá nội bộ vào tháng 9.2023 - Toàn bộ các hộ gia đình cung ứng nguyên liệu cho Tín Nhân đều có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sổ đỏ) hoặc được chính quyền địa phương chấp thuận sử dụng đất rừng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Danh sách các hộ đã kiểm tra sổ đỏ bao gồm: - Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi, Sổ đỏ: H: 485155 - Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi, Sổ đỏ: AE 245700

		3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Sổ đỏ: BL 593986 và CR 808719" 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định, Sổ đỏ: BN 730207 và V 445746 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên, Sổ đỏ: CH 000 59 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định, Sổ đỏ: BD 879557 và BD 879474 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam, Sổ đỏ: O 838550 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam, Sổ đỏ: BD 560702 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định, Sổ đỏ: BG 587725 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định, Sổ đỏ: CT694418 và BL 528201 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam, Sổ đỏ: V 699651 - Không có các vi phạm xảy ra trong quá trình kiểm tra thực địa 11 hộ nêu trên, có ranh giới rõ ràng khai thác trên đúng phần rừng chủ rừng sở hữu - Phòng vấn chính quyền địa phương để xác minh hiện trạng giao đất và các mâu thuẫn về quyền sử dụng đất xảy ra tại địa phương. Không có vấn đề tranh chấp về ranh giới, đất đai trên đất của các hộ dân trồng rừng. - Kết luận: Rủi ro thấp
1.2 Giấy phép nhượng quyền	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp

1.3 Quản lý và lập kế hoạch khai thác	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
1.4 Giấy phép khai thác	- Hồ sơ khai thác thực hiện theo yêu cầu của Thông tư Số: 27/2018/TT-BNNPTNT. Nay là thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT	- Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT, nay là thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT được áp dụng để theo dõi hồ sơ lâm sản từ rừng. - Công ty đã kiểm soát giấy phép khai thác gỗ của người trồng rừng bằng cách lập hồ sơ sở hữu đất lâm nghiệp và hồ sơ khai thác gỗ theo thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT, nhằm đảm bảo nguồn gỗ từ vùng cung ứng tuân thủ các yêu cầu của pháp luật Việt Nam và tiêu chuẩn FSC. - Ví dụ như: + Hợp đồng số PC01/2023-HĐKT (02/05/2023) giữa Tín Nhân và nhà cung cấp Phạm Cà, sổ đỏ số BG 965289, phiếu cân số 23050401010 (05/04/2023) 7.810 kg, củi bạch đàn, bảng kê lâm sản 23/01 ngày 05/04/2023 kèm theo phiếu cân. + Hợp đồng số PLH01/2023-HĐKT (29/04/2023) giữa Tín Nhân và nhà cung cấp Phan Long Hùng, sổ đỏ số H: 485155, phiếu cân số 23040101002 (04/01/2023) 15.800 kg, củi keo tròn, bảng kê lâm sản 23/01 ngày 04/01/2023 kèm theo phiếu cân.

		Không phát hiện các vi phạm xảy ra trong quá trình kiểm tra thực địa (tỉnh Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi) Kết luận: Rủi ro thấp
1.5 Thanh toán các loại thuế và phí khai thác	N/A	N/A
1.6 Thuế giá trị gia tăng và các loại thuế bán hàng khác	- Các công ty lâm nghiệp tuân thủ các loại thuế và phí theo quy định của pháp luật như VAT, TNDN, TNCN, v.v. - Hộ gia đình được miễn.	- Các hộ gia đình trồng rừng được miễn thuế. Kết luận: Không áp dụng đối với hộ gia đình
1.7 Thuế thu nhập và thuế lợi nhuận	- Các công ty lâm nghiệp tuân thủ các loại thuế và phí theo quy định của pháp luật như VAT, TNDN, TNCN, v.v. - Hộ gia đình được miễn.	- Các hộ gia đình trồng rừng được miễn thuế Kết luận: Không áp dụng đối với hộ gia đình
1.8 Quy định về khai thác gỗ	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
1.9 Khu vực và giống loài được bảo vệ	- Tham vấn với chính quyền địa phương để xác định không có các khu vực và giống loài cần bảo vệ bị ảnh hưởng bởi hoạt động khai thác - Kiểm tra hiện trường sắp khai thác.	- Tham vấn chính quyền địa phương cho thấy các khu vực rừng trồng keo hoặc bạch đàn, không có khu vực hay giống loài cần được bảo vệ từ hoạt động khai thác. - Kiểm tra hiện trường khai thác rừng của 11 chủ hộ cho thấy khu vực khai thác là rừng keo, không có khu vực

		nào thuộc khu vực hay giống loài cần được bảo vệ từ hoạt động khai thác. Danh sách kiểm tra hiện trường: 1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Kết luận: Rủi ro thấp
1.10 Các yêu cầu về môi trường	- Kiểm tra hiện trường nhằm đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường được thực hiện một cách phù hợp	- Vùng nguyên liệu được thu mua tại các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi đã được kiểm tra ngẫu nhiên trong quá trình khai thác để theo

- Yêu cầu chủ rừng (không phải hộ gia đình) cung cấp kế hoạch bảo vệ môi trường
- Yêu cầu chủ rừng hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu, hóa chất BVTV, nếu có phải nằm trong danh mục cho phép và được kiểm soát

đôi các tác động tiêu cực đến môi trường nếu có. Danh sách kiểm tra hiện trường:

1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi
 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi
 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định
 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định
 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên
 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định
 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam
 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam
 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định
 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định
 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam
- Các chủ rừng hiểu và cam kết tuân thủ việc hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu, hóa chất BVTV, nếu có phải nằm trong danh mục cho phép và được kiểm soát

Kết luận: Rủi ro thấp

1.11 Các yêu cầu về an toàn và sức khỏe.

- Các quy định về an toàn và sức khỏe phải được tuân thủ và tất cả các trang thiết bị an toàn cần thiết phải được sử dụng và tuân thủ tại hiện trường khai thác
- Phỏng vấn đại diện công ty, người tham gia trồng rừng, công nhân khai thác, vận chuyển về việc tuân thủ

- Kiểm tra hiện trường tại 11 lô rừng của các hộ gia đình đồng thời phỏng vấn tại hiện trường cho thấy chủ rừng và người lao động bao gồm công nhân khai thác, vận chuyển, trồng rừng hiệu và tuân thủ việc sử dụng bảo hộ lao động, tuân thủ quy định về an toàn và sức khỏe tại hiện trường.

Danh sách kiểm tra hiện trường:

1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi
2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi
3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định
4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định
5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên
6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định
7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam
8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam
9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định
10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định
11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam

Kết luận: Rủi ro thấp

1.12 Lao động hợp pháp	- Kiểm tra hợp đồng lao động (nếu có) - Kiểm tra mức chi trả cho người lao động, có chi trả trực tiếp - Kiểm tra độ tuổi tối thiểu và tối đa của người lao động đối với hoạt động khai thác và các công việc nguy hiểm	- Lao động thực hiện các hoạt động liên quan đến rừng là lao động tạm thời, thời gian làm việc dưới 15 ngày/ tháng và không liên tục. Người lao động và người sử dụng lao động thống nhất với nhau bằng miệng, không có hợp đồng lao động và Các hoạt động phù hợp với luật Lao động của Việt Nam - Mức lương trung bình một công trên ngày giao động từ 300,000 đồng đến 350,000 đồng tùy thuộc tính chất công việc - Độ tuổi lao động từ 18-60 tuổi trong các hoạt động khai thác và vận chuyển - Không phát hiện vi phạm trong quá trình kiểm tra tại hiện trường: Danh sách kiểm tra hiện trường: 1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn , Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam
-------------------------------	---	--

		8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Kết luận: Rủi ro thấp
1.13 Quyền truyền thống	N/A	N/A
1.14 Tự nguyện, báo trước và được cung cấp thông tin	N/A	N/A
1.15 Quyền của người bản địa	N/A	N/A
1.16 Sự phân loại về giống loài, số lượng, chất lượng	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
1.17 Thương mại và vận chuyển	- Kiểm tra giống loài, khối lượng và loại hình sản phẩm có phù hợp với luật hay không. - Kiểm tra hồ sơ vận chuyển có đầy đủ hay không.	- Công ty thu mua gỗ từ rừng trồng các loài keo và bạch đàn, loại hình gỗ tròn, khối lượng thu mua theo hợp đồng ký kết giữa Công ty và Hộ gia đình.

	- Kiểm tra ngẫu nhiên phương tiện vận tải, bằng lái xe của tài xế và hồ sơ lâm sản đi kèm	- Hồ sơ vận chuyển từ rừng về Công ty bao gồm bảng kê lâm sản và giao lại cho Công ty tại trạm cân. - Công ty sẽ kiểm tra ngẫu nhiên đăng kiểm xe, bằng lái xe của tài xế, đăng ký xe còn hiệu lực - Gỗ được vận chuyển đến công ty; công ty cử kiểm tra tại trạm cân các giấy tờ sau: bảng kê lâm sản, phiếu cân. Ví dụ: + Hợp đồng số PC01/2023-HĐKT (02/05/2023) giữa Tín Nhân và nhà cung cấp Phạm Cà, sổ đỏ số BG 965289, phiếu cân số 23050401010 (05/04/2023) 7.810 kg, củi bạch đàn, bảng kê lâm sản 23/01 ngày 05/04/2023 kèm theo phiếu cân, biển số xe: 79C-02318, lái xe: Phạm Ngọc Hưng + Hợp đồng số PLH01/2023-HĐKT (29/04/2023) giữa Tín Nhân và nhà cung cấp Phan Long Hùng, sổ đỏ số H: 485155, phiếu cân số 23040101002 (04/01/2023) 15.800 kg, củi keo tròn, bảng kê lâm sản 23/01 ngày 04/01/2023 kèm theo phiếu cân, biển số xe: 77C-05961, lái xe: Đoàn Hồng Hà Kết luận: Không có rủi ro trộn lẫn trong quá trình vận chuyển và đến nhà máy.
1.18 Giao dịch nước ngoài và chuyển giá	- Tham vấn các bên liên quan	Công ty mua nguyên liệu của các nhà cung cấp trong nước, vì vậy rủi ro này không áp dụng cho công ty. Kết luận: Rủi ro thấp

1.19 Quy định hải quan	- Công ty tuân thủ theo quy định của Hải Quan Việt Nam trong quá trình xuất khẩu hàng hóa, luật của quốc gia nhập hàng với bộ hồ sơ chứng từ phù hợp theo quy định bán hàng	- Công ty đã kiểm soát toàn bộ chứng từ theo quy trình xuất khẩu như hóa đơn xuất khẩu, bảng kê, chứng nhận xuất xứ, tên chủng loại gỗ, mở tờ khai hải quan. Kết luận: Rủi ro thấp
1.20 Tuân thủ theo quy định CITES	- Kiểm tra hiện trường nhằm xác định có hay không các giống loài nằm trong danh mục CITES - Tham vấn các bên liên quan	- Vùng nguyên liệu được xác minh trong quá trình khai thác là rừng trồng loài keo và bạch đàn, không có bất kỳ loài nào trong danh sách CITES và không tìm thấy loài nào như vậy từ xác minh thực địa. Danh sách kiểm tra hiện trường: 1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định

		11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam - Không có ý kiến tiêu cực nhận được trong quá trình tham vấn các bên liên quan Kết luận: Rủi ro thấp
1.21 Các thủ tục về minh bạch và chăm sóc	N/A	N/A
Hạng mục gỗ có kiểm soát 2. Gỗ khai thác vi phạm các quyền truyền thống và quyền dân sự		
2.1 Hoạt động rừng không liên quan đến xung đột vũ trang bạo lực, bao gồm cả xung đột đe dọa an ninh quốc gia hoặc khu vực và / hoặc liên quan đến kiểm soát quân sự.	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
2.2 Quyền lao động được tôn trọng bao gồm các quyền được quy định trong các nguyên tắc và quyền làm việc của ILO tại nơi làm việc	- Xây dựng chính sách sử dụng lao động - Phỏng vấn người lao động để đánh giá nhận thức về luật lao động và tuân thủ các quy định - Tham vấn các bên liên quan - Sử dụng ý kiến chuyên gia	- Chính sách công ty về sử dụng lao động cập nhật ngày 02/01/2020 mô tả: 1. Không sử dụng lao động trẻ em, 2. Cung cấp đào tạo HSE cho người lao động, 3. Đảm bảo SHE cho người lao động, 4. Tuân thủ thanh toán và các lợi ích khác cho người lao động theo quy định của chính phủ.

		- Không có các vi phạm xảy ra trong quá trình phòng vấn công và các chủ rừng. Việc khai thác là do gia đình họ và hỗ trợ từ hàng xóm. - Không có bình luận tiêu cực nhận được từ tư vấn các bên liên quan - Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi - Ý kiến của chuyên gia (bà Nguyễn Hương Giang) đã được xem xét. Kết luận: Rủi ro thấp
2.3 Quyền của người bản địa và truyền thống dân tộc được duy trì	Khu vực khai thác không nằm ở khu vực núi cao, rủi ro được xác định theo CNRA là thấp. Tuy nhiên Tín Nhân áp dụng cách tiếp cận ngăn ngừa rủi ro và thực hiện các biện pháp như: - Tham vấn các bên liên quan - Sử dụng ý kiến chuyên gia	- Không có ý kiến tiêu cực nhận được từ tham vấn các bên liên quan và người dân - Ý kiến của chuyên gia (bà Nguyễn Hương Giang) đã được xem xét. Kết luận: Rủi ro thấp
Hạng mục gỗ có kiểm soát 3. Gỗ từ rừng có giá trị bảo tồn cao bị đe dọa bởi các hoạt động quản lý		
3.1 HCV1	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
3.2 HCV2	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
3.3 HCV3	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
3.4 HCV 4 (Các dịch vụ sinh thái)	- Tham vấn các bên quan tâm liên quan - Sử dụng ý kiến chuyên gia	- Đã tham vấn cán bộ kiểm lâm về các nguồn nước quan trọng trong địa bàn các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi

quan trọng. Các dịch vụ hệ sinh thái cơ bản trong các tình huống quan trọng, bao gồm bảo vệ các lưu vực nước và kiểm soát xói mòn đất ở các vùng dốc dễ bị xói mòn)	- Quan sát và kiểm tra trên thực tế về xói mòn đất	- Việc khai thác rừng không ảnh hưởng đến hệ sinh thái khu vực - Tham vấn chính quyền địa phương phân chia ranh giới rõ ràng các khu vực rừng trồng và du lịch sinh thái. Địa phương xây dựng đầy đủ các biện pháp bảo vệ và bảo tồn - Ý kiến chuyên gia (ông Đỗ Văn Nhân) đã được xem xét. - Không có xói mòn đất. - Không có các vi phạm xảy ra trong quá trình kiểm tra thực địa (tỉnh Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi) Danh sách kiểm tra hiện trường: 1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam
--	--	--

		9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam Kết luận: Rủi ro thấp
3.5 HCV 5 (Nhu cầu cơ bản cộng đồng. Các địa điểm và nguồn lực cơ bản để đáp ứng các nhu cầu cơ bản của cộng đồng địa phương hoặc Người bản địa (ví dụ như sinh kế, sức khỏe, dinh dưỡng, nước), được xác định thông qua sự tham gia với các cộng đồng này hoặc Người bản địa.	Khu vực khai thác không nằm ở khu vực núi cao, rủi ro được xác định theo CNRA là thấp. Tuy nhiên Tín Nhân áp dụng cách tiếp cận ngăn ngừa rủi ro và thực hiện các biện pháp như: - Tham vấn các bên liên quan - Sử dụng ý kiến chuyên gia	- Không có ý kiến tiêu cực nhận được từ tham vấn các bên liên quan và người dân - Ý kiến của chuyên gia (bà Nguyễn Hương Giang) đã được xem xét. Kết luận: Rủi ro thấp
3.6	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0	Rủi ro thấp
Hạng mục gỗ có kiểm soát 4. Gỗ từ rừng được chuyển thành rừng trồng hoặc cho mục đích sử dụng phi lâm nghiệp		
4.1	- Kiểm tra Quyền sử dụng đất hoặc bằng chứng tương đương/ Các hợp đồng thuê mướn nhằm xác định quyền sử dụng đất	- Toàn bộ các hộ gia đình cung ứng nguyên liệu cho Tín Nhân đều có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sổ đỏ) hoặc được chính quyền địa phương

- Kiểm tra tại hiện trường nhằm xác định việc khai thác trên lâm phần thuộc sở hữu của chủ rừng
- Tham vấn các bên liên quan

chấp thuận sử dụng đất rừng theo quy định của pháp luật Việt Nam.
Danh sách các hộ đã kiểm tra sổ đỏ bao gồm:

1. Phan Long Hùng, Địa chỉ: Bình Khương, Bình Sơn, Quảng Ngãi, Sổ đỏ: H: 485155
 2. Phạm Văn Tim, Địa chỉ: Ba Giang, Ba Tơ, Quảng Ngãi, Sổ đỏ: AE 245700
 3. Nguyễn Thành Tiến, Địa chỉ: TT.Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Sổ đỏ: BL 593986 và CR 808719"
 4. Trương Đình Nghĩa, Địa chỉ: Cát Sơn, Phù Cát, Bình Định, Sổ đỏ: BN 730207 và V 445746
 5. Võ Thanh Quốc, Địa chỉ: Xuân Thọ 1, Sông Cầu, Phú Yên, Sổ đỏ: CH 000 59
 6. Huỳnh Phá Hùng, Địa chỉ: TT. Vân Canh, Vân Canh, Bình Định, Sổ đỏ: BD 879557 và BD 879474
 7. Huỳnh Ngọc Tân, Địa chỉ: Hiệp Hòa, Hiệp Đức, Quảng Nam, Sổ đỏ: O 838550
 8. Dư Văn Bá, Địa chỉ: Tiên Lãnh, Tiên Phước, Quảng Nam, Sổ đỏ: BD 560702
 9. Nguyễn Hào, Địa chỉ: Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định, Sổ đỏ: BG 587725
 10. Nguyễn Thị Ngọc Chi, Địa chỉ: Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định, Sổ đỏ: CT694418 và BL 528201
 11. Nguyễn Văn Truyền, Địa chỉ: Trà Dương, Bắc Trà Mi, Quảng Nam, Sổ đỏ: V 699651
- Không có các vi phạm xảy ra trong quá trình kiểm tra thực địa 11 hộ nêu trên, có ranh giới rõ ràng khai thác trên đúng phần rừng chủ rừng sở hữu
 - Không có bình luận tiêu cực trong quá trình tham vấn các bên liên quan

		Kết luận: Rủi ro thấp
Hạng mục gỗ có kiểm soát 5. Gỗ từ rừng có cây biến đổi gen		
5.1	Rủi ro thấp theo FSC-CNRA-VN V1-0 EN	Bạch đàn và Keo không phải là loài biến đổi gen, nên được kết luận là Rủi ro thấp

4.b Đánh giá và giảm thiểu rủi ro đối với việc trộn lẫn trong chuỗi cung ứng

Cơ sở	Loại chuỗi cung ứng	Cấp bậc	Rủi ro trộn lẫn	Các biện pháp kiểm soát	Kết quả kiểm tra thực địa đã được thực hiện như một biện pháp kiểm soát
Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân	53 Hộ gia đình trồng rừng	1	- Rủi ro trộn lẫn xảy ra khi khai thác - Rủi ro trộn lẫn xảy ra khi vận chuyển từ rừng đến nhà máy	- Xác định địa điểm, ranh giới, loài. - Thông báo cho chính quyền địa phương về vị trí, trữ lượng ước tính khi khai thác hàng ngày, thời điểm bắt đầu khai thác. - Kiểm tra hiện trường, tham vấn trước với các bên liên quan. - Phê duyệt lô hàng và tham gia vào chuỗi cung ứng của từng lô hàng từ nhà cung cấp. - Lập bảng kê lâm sản có xác nhận của người điều hành / chủ rừng với các	- Trước khi khai thác: Công ty đã xác định địa điểm, ranh giới, loài. - Chủ rừng đã thực hiện các hoạt động thông báo cho chính quyền địa phương về vị trí, trữ lượng ước tính khi khai thác hàng ngày, thời điểm bắt đầu khai thác. Công ty mua gỗ trực tiếp từ hộ gia đình trồng rừng. - Công ty đã kiểm tra hiện trường tại 11 hộ, tham vấn trước với các bên liên quan. - Ban COC đã phê duyệt lô hàng và tham gia vào chuỗi cung ứng của từng lô hàng từ nhà cung cấp.

				thông tin: bảng số xe, người vận chuyển và phải kèm theo danh sách này trên đường của vận chuyển. - Giám sát đi kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để xác định sản lượng khai thác hàng ngày và của cả quá trình thu hoạch đảm bảo nằm trong vùng khai thác.	- Trong quá trình khai thác: gỗ được đưa lên xe, sau đó lập bảng kê lâm sản có xác nhận của người điều hành / chủ rừng với các thông tin: bảng số xe, người vận chuyển và phải kèm theo danh sách này trên đường của vận chuyển. - Công ty đã cử cán bộ giám sát đi kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để xác định sản lượng khai thác hàng ngày và của cả quá trình thu hoạch đảm bảo nằm trong vùng khai thác. Kết luận: Không có rủi ro trộn lẫn.
--	--	--	--	---	--

5. Các chuyên gia kỹ thuật tham gia trong việc phát triển các biện pháp kiểm soát

Tên	Số Giấy phép / Đăng ký	Trình độ chuyên môn	Phạm vi dịch vụ	Nguồn thông tin
Đỗ Văn Nhân DT: 0914834800 dovannhan1974@gmail.com	Bằng thạc sĩ lâm nghiệp tại đại học Đại học Lâm nghiệp, nghiên cứu sinh tiến sĩ về sinh thái rừng và đa dạng sinh học - Đại học Utrecht - Vương quốc Hà Lan	Lâm nghiệp.	Tham vấn cho công ty các thông tin và biện pháp kiểm soát liên quan đến các quyền của người bản địa và các giá trị bảo tồn.	N/A

Nguyễn Hương Giang	Thạc sĩ tại đại học Auckland	Tổ chức Lao động Quốc tế - Cán bộ Nâng cao Nhận thức - ILO tại Việt Nam	Tư vấn về quyền Lao động được đề cao bao gồm các quyền được quy định trong Các nguyên tắc và Quyền cơ bản của ILO tại nơi làm việc.	N/A
--------------------	------------------------------	---	---	-----

6. Quá trình tham vấn các bên liên quan

Vùng nguyên liệu	Hạng mục gỗ có kiểm soát liên quan	Danh sách các bên liên quan được mời tham gia	Tóm tắt ý kiến nhận được từ các bên liên quan	Mô tả lại các bình luận của các bên liên quan	Giải thích cho kết luận rằng nguyên liệu có nguồn gốc từ khu vực có rủi ro thấp
- Tỉnh Bình Định: Huyện Vân Canh, huyện Tây Sơn, huyện Phù Cát, huyện Phù Mỹ - Tỉnh Phú Yên: TX Sông Cầu, Huyện Đồng Xuân - Tỉnh Quảng Nam: huyện Tiên Phước, huyện Hiệp Đức,	Hạng mục 1, 2, 3, 4 (1.1, 1.9, 1.18, 1.19, 1.20, 2.2, 2.3, 3.4, 3.5 and 4.1)	1. Hoang Huy Tuan, Ph.D. 2. Center for Education and Development (CED)); 3. Centre for Research and Consultancy on NRC and SD (CRCSD) 4. Centre for Rural Development in Central Vietnam (CRD) 5. Centre for Sustainable Rural Development (SRD) 6. Forest Trends Vietnam 7. FSC Regional Office Asia & Pacific 8. People and Nature Reconciliation (PanNature) 9. Training Centre for Sustainable Forest Management and Forest Certification 10. Tropenbos International Viet Nam 11. WWF Vietnam 12. Trung tâm vì Con người và Rừng (RECOFTC Viet Nam) 13. Vietnam Administration of Forestry (VNFOREST) 14. SGS Vietnam 15. Forest Product Association Binh Dinh	- <i>Không có tranh chấp giữa các hộ gia đình.</i> - <i>Các hộ gia đình không cần phải khai báo với địa phương về việc trồng và thu hoạch, tuân thủ quy định của Thông tư số 27/2018/BNN & PTNT.</i>	- Phản hồi cho người có ý kiến trong thời gian hai (2) tuần; - Thực hiện quy trình xác minh (ví dụ: xác minh hiện trường và / hoặc tại nơi lưu trữ tài liệu) đối với đơn khiếu nại được công ty đánh giá	- Chủ rừng là các hộ gia đình đã chứng minh rằng các hoạt động khai thác và bán hàng là hợp pháp, tuân thủ các quy định hiện hành của chính phủ, cùng với các ý kiến được xác minh từ các cơ quan chính phủ, chính quyền địa phương, rừng phòng hộ và hộ gia đình. - Chính quyền địa phương có chính sách và văn bản hướng dẫn rõ ràng để khuyến khích những người trồng rừng địa phương

huyện Bắc Trà Mi - Tỉnh Quảng Ngãi: huyện Bình Sơn, Huyện Ba Tơ		16. Liên đoàn lao động tỉnh Bình Định 17. Liên đoàn lao động tỉnh Phú Yên 18. Liên đoàn lao động tỉnh Đắk Lắk 19. Liên đoàn lao động tỉnh Gia Lai 20. Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Nam 21. Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ngãi 22. Liên đoàn lao động tỉnh Thừa Thiên Huế 23. Sở Nông Nghiệp Phát triển Nông thôn Bình Định 24. Sở Nông Nghiệp Phát triển Nông thôn Phú Yên 25. Sở Nông Nghiệp Phát triển Nông thôn Đắk Lắk 26. Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Quảng Ngãi 27. Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Quảng Nam 28. Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Gia Lai 29. Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Thừa Thiên Huế 30. Lê Văn Lợi - Người lao động 31. Ngô Hoàng Nam - chủ tịch thành phố Quy Nhơn 32. Nguyễn Văn Hưng - chủ tịch huyện Phù Cát, Bình Định 33. Phan Chí Hùng - chủ tịch huyện Tây Sơn, Bình Định 34. Lê Văn Lịch - chủ tịch huyện Phù Mỹ, Bình Định 35. Lương Đình Tiên - Chủ tịch huyện Vân Canh 36. Nguyễn Hữu Từ - Chủ tịch UBND huyện Đồng Xuân 37. Phạm Ngọc Thạch - Chủ tịch UBND huyện M'Drak 38. Lê Văn Long - Chủ tịch UBND huyện K'Rông Bông 39. Nguyễn Mỹ Quang - Trưởng liên đoàn lao động huyện Vân Canh 40. Nguyễn Văn Đông - Trưởng chi cục hải quan Qui Nhơn 41. Trần Văn Phúc - Giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Định	- Các cơ quan chức năng địa phương đã tuyên truyền và hướng dẫn người dân về quy định về khai thác an toàn, bảo vệ môi trường và không sử dụng chất độc hại. - Tron g khu rừng trồng của các hộ gia đình không có hoạt động khai thác gỗ trái phép, các hộ trong khu vực được hướng dẫn bởi các cơ quan chức năng địa phương về cung cấp dịch vụ việc làm và đào tạo nghề.	là xác đáng, trong vòng hai (2) tháng kể từ ngày nhận được; - Xác định hành động khắc phục của các nhà cung cấp và các biện pháp để thực thi việc thực hiện của nhà cung cấp nếu một khiêu nại đã được đánh giá và xác nhận là xác đáng. Nếu hành động khắc phục không thể được xác định và / hoặc thi hành, các nguyên liệu và / hoặc	xây dựng một nền kinh tế quản lý chặt chẽ để tạo ra thu nhập cho sự phát triển bền vững cho tỉnh. - Công ty TNHH NLSH Tín Nhân đã thực hiện các biện pháp quản lý được đề cập trong phần 4 trên và không có vi phạm nào được phát hiện cho đến nay, do đó nguồn gỗ có rủi ro thấp theo yêu cầu của tiêu chuẩn FSC-STD-40-005 - V3.1. Kết luận: Nguyên liệu được lấy từ các khu vực này có rủi ro thấp.
--	--	--	--	--	--

	42. Đinh Văn Lung - Trưởng ủy ban dân tộc tỉnh Bình Định 43. H Yáo Knul - Trưởng ủy ban dân tộc tỉnh Đắk Lắk 44. Trương Văn Phương - Trưởng ủy ban dân tộc tỉnh Phú Yên 45. Nguyễn Mạnh Hùng - trưởng liên đoàn lao động tỉnh Bình Định 46. Nguyễn Công Bảo - Chủ tịch liên đoàn lao động tỉnh Đắk Lắk 47. Lê Đức Sáu Phó Chi cục trưởng phụ trách kiểm lâm tỉnh Bình Định 48. Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn 49. Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh 50. Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ 51. Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát 52. Hạt kiểm lâm huyện Hiệp Đức 53. Hạt kiểm lâm huyện Bắc Trà Mi 54. Hạt kiểm lâm huyện Bình Sơn 55. Hạt kiểm lâm huyện Ba Tơ 56. Hạt kiểm lâm huyện huyện Kông Chro 57. Hạt kiểm lâm huyện huyện Đak Pơ Tham vấn các nhà cung cấp: 58. Phan Long Hùng 59. Phạm Văn Rin 60. Phạm Nam Việt 61. Phạm Quang Mai 62. Phạm Văn Tim 63. Phạm Trung Trường 64. Nguyễn Thành Tiến 65. Trương Đình Nghĩa 66. Nguyễn Xuân Lý 67. Võ Thanh Quốc	- <i>Chín h quyền địa phương có chính sách và thông tư rõ ràng để khuyến khích người trồng rừng xây dựng các quyền truyền thống của người địa phương.</i> - <i>Tron g rừng của các hộ trồng, không có loài có giá trị bảo tồn cao.</i> - <i>Cây keo chủ yếu được trồng trong rừng trồng của các hộ, không có cây lai gen.</i> - <i>Các chủ rừng luôn</i>	nhà cung cấp có liên quan sẽ bị tổ chức loại trừ; - Thông báo cho cho bên liên quan về kết quả giải quyết - Lưu giữ lưu hồ sơ và các hành động đã thực hiện.	
--	---	--	---	--

	68. Phạm Cà 69. Nguyễn Ngọc Ân 70. Huỳnh Ngọc Tân 71. Nguyễn châu 72. Nguyễn Hữu Tùng 73. Đinh Văn Hà 74. Nguyễn Thị Hoa 75. Nguyễn Tài 76. Dư Văn Lập 77. Trần Hiền 78. Nguyễn Hữu Nam 79. Nguyễn Văn Tạo 80. Huỳnh Phá Hùng 81. Nguyễn Thị Biểu 82. Phan Văn Án 83. Phạm Công Đến 84. Nguyễn Hào 85. Nguyễn Ngọc Toàn 86. Nguyễn Tấn Cẩm 87. Hồ Xuân Hòa 88. Đoàn Thanh Linh 89. Trần Văn Thành 90. Trần Bình 91. Nguyễn Công Vân 92. Nguyễn Thị Ngọc Chi 93. Trần Đình Thành 94. Thái Tấn Dũng	<i>tuân thủ các hướng dẫn quy định của Nhà nước trong quá trình khai thác và chuẩn bị hồ sơ khai thác theo quy định của pháp lệnh Việt Nam.</i>		
--	---	---	--	--

		95. Lương Văn Nam 96. Dư Văn Bá 97. Lâm Văn Hiệp 98. Trần Đình Hiền 99. Huỳnh Văn Luận 100. Nguyễn Hùng 101. Võ Phát 102. Trần Đình Đồng 103. Nguyễn Luyện 104. Nguyễn Thương 105. Nguyễn Văn Truyền 106. Phạm Đình Tuấn 107. Đỗ Văn Tùng 108. Nguyễn Tấn Vân 109. Võ Văn Chí 110. Huỳnh Huế			
--	--	---	--	--	--

7. Quy trình xử lý khiếu nại

Chúng tôi sẵn lòng đón nhận những ý kiến đóng góp, nhận xét hoặc khiếu nại từ các bên liên quan về hệ thống trách nhiệm giải trình gỗ có kiểm soát của công ty. Vui lòng liên hệ với Công ty TNHH NLSH Tín Nhân qua thư, thư điện tử hoặc điện thoại. Chúng tôi cam kết sẽ theo dõi các ý kiến đóng góp và đưa ra phản hồi cho các bên liên quan trong vòng 2 tuần.

Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân đưa ra quy trình này bao gồm các cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.

- a) Xác nhận nhận được khiếu nại;
- b) Thông báo cho các bên liên quan về quy trình khiếu nại, và đưa ra phản hồi cho người khiếu nại trong một khoảng thời gian hai (2) tuần;
- c) Chuyển tiếp khiếu nại liên quan đến rủi ro xác định trong đánh giá rủi ro FSC có liên quan đến cơ quan có trách nhiệm (Đối với NRA: Như được nêu trong NRA, đối với CNRA: như được nêu trong FSC);

d) Tiến hành đánh giá sơ bộ để xác định liệu các bằng chứng được cung cấp trong đơn khiếu nại là xác đáng hay không xác đáng, bằng cách đánh giá các bằng chứng đưa ra với rủi ro sử dụng nguyên liệu từ các nguồn không chấp nhận được;

e) Đối thoại với người khiếu nại nhằm giải quyết các khiếu nại được đánh giá là xác đáng trước khi thực hiện các hành động tiếp theo;

f) Chuyển các đơn khiếu nại đáng kể cho tổ chức chứng chỉ và văn phòng quốc gia FSC có liên quan đối với khu vực cung cấp trong vòng hai (2) tuần kể từ ngày nhận được khiếu nại. Thông tin về các bước mà tổ chức phải thực hiện để giải quyết khiếu nại, cũng như phương pháp tiếp cận phòng ngừa sẽ được sử dụng kèm theo khiếu nại;

g) Sử dụng cách tiếp cận phòng ngừa để tiếp tục tìm nguồn cung ứng nguyên liệu liên quan trong khi khiếu nại đang chờ xử lý; gồm mô tả về phương pháp tiếp cận phòng ngừa của công ty khi có khiếu nại.

Nếu một khiếu nại đang chờ giải quyết nếu nó được coi là đáng kể (theo khoản 7.2 d trong tiêu chuẩn), và hành động khắc phục hiệu quả (theo khoản 7.2 h-k) vẫn chưa được áp dụng sẽ:

h) Thực hiện quy trình xác minh (ví dụ: xác minh hiện trường và / hoặc tại nơi lưu trữ tài liệu) đối với đơn khiếu nại được công ty đánh giá là xác đáng, trong vòng hai (2) tháng kể từ ngày nhận được;

i) Xác định hành động khắc phục của các nhà cung cấp và các biện pháp để thực thi việc thực hiện của nhà cung cấp nếu một khiếu nại đã được đánh giá và xác nhận là xác đáng. Nếu hành động khắc phục không thể được xác định và / hoặc thi hành, các nguyên liệu và / hoặc nhà cung cấp có liên quan sẽ bị tổ chức loại trừ;

j) Kiểm tra xem các nhà cung cấp đã có biện pháp khắc phục và có hiệu quả hay không;

k) Không bao gồm các nguyên liệu và nhà cung cấp có liên quan nếu không có hành động khắc phục;

l) Thông báo cho người khiếu nại, tổ chức chứng chỉ và Văn phòng Quốc gia FSC liên quan về kết quả của khiếu nại và bất kỳ hành động nào đưa ra để giải quyết, và lưu các bản sao thư liên quan; và

m) Ghi chép và lưu hồ sơ tất cả các khiếu nại nhận được và các hành động đã thực hiện.

Tên: Nguyễn Lưu Duyên

Chức vụ: Nhân viên kiểm soát nguyên liệu FSC

chịu trách nhiệm điều phối quá trình giải quyết tranh chấp bao gồm các bước được mô tả ở trên.

Chúng tôi khuyến khích các bên liên quan có các ý kiến đóng góp liên quan đến các biện pháp kiểm soát gỗ để cải thiện hệ thống trách nhiệm DDS của Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân. Chúng tôi cam kết xem xét các ý kiến đóng góp và sẽ trả lời các bên liên quan trong vòng 2 tuần. Vui lòng liên hệ:

Công ty TNHH NLSH Tín Nhân

Địa chỉ: Lô A2, A3, KCN Phú Tài, P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Ms. Đỗ Thị Thu Trang

Điện thoại: 0981 494 929

Email: trang.do@ayobiomass.com

